

Số:137/2025/QĐST-DS

H, ngày 08 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 07 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 135/2024/TLST-DS ngày 04/07/2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: NH T; Trụ sở : Số 89 L Hạ, phường L, H;

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D- Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Trung K- Trưởng bộ phận Xử lý nợ và ông Lê Quốc V- chuyên viên Xử lý nợ.(Văn bản ủy quyền số 32/2025/UQ-KHCN ngày 30/07/2025).

- Bị đơn: Ông Dương Văn L, sinh năm 1960; Địa chỉ: Số 62 phố L, tổ 17, phường T, H(cũ: Số 62 phố L, tổ 17, phường M, quận H, H);

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cháu Dương Đức D, sinh năm 2007; Địa chỉ: Số 62 phố L, tổ 17, phường T, H;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Văn L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.NH T và Ông Dương Văn L(là bị đơn đồng thời là người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: cháu Dương Đức D) cùng thống nhất xác nhận :

Tính đến ngày 24/03/2025, theo Hợp đồng cho vay số LN230707666779 ngày 25/07/2023 và Hợp đồng cho vay hạn mức số LN230707666798 ngày 25/07/2023, Ông Dương Văn L còn nợ và phải thanh toán cho NH T số tiền cụ thể là 12.698.878.126 đồng(trong đó: Nợ gốc: 10.704.415.000 đồng, nợ lãi: 1.908.503.569 đồng, phạt vi phạm: 85.959.557 đồng), cụ thể:

- Hợp đồng cho vay số LN230707666779 ngày 25/07/2023, số tiền 3.244.563.529 đồng, trong đó:

+Nợ gốc: 2.704.415.000 đồng

+Nợ lãi: 517.628.736 đồng

+Lãi chậm trả: 22.519.793 đồng

-Hợp đồng cho vay hạn mức số LN230707666798 ngày 25/07/2023, số tiền 9.454.314.597 đồng, trong đó:

+Nợ gốc: 8.000.000.000 đồng

+Nợ lãi: 1.390.874.833 đồng

+Lãi chậm trả: 63.439.764 đồng

2.2. NH T và ông Dương Văn Linh thống nhất phương án thanh toán cụ thể như sau: Ông L sẽ thanh toán cho NH T toàn bộ khoản nợ với số tiền: 12.698.878.126 đồng(trong đó: Nợ gốc: 10.704.415.000 đồng, nợ lãi: 1.908.503.569 đồng, phạt vi phạm: 85.959.557 đồng) 1 lần vào ngày 31/10/2025.

Ông Dương Văn L tiếp tục phải chịu lãi suất quá hạn trên dư nợ gốc theo đúng thỏa thuận trong (các) Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ (nếu có) và văn bản tín dụng của khoản vay kể từ ngày 25/03/2025 cho đến ngày Ông Dương Văn L thực tế thanh toán hết nợ cho NH T.

Trường hợp Ông Dương Văn L không trả nợ đầy đủ theo lộ trình đã thỏa thuận trên cho NH T thì NH T có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 28, tờ bản đồ số: 5I-IV-01, tại địa chỉ: Tổ 38A, phường M, quận H, H(nay là Số 62 phố L, tổ 17, phường T, H) theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 10107453081, hồ sơ gốc số 198.2002.QĐUB do UBND quận Hai Bà Trưng, H cấp ngày 28/12/2002 mang tên Ông Dương Văn L. Tài sản được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số công chứng: 3230/2023; Quyền số: 03/2023 TP/CC – SCC/HĐGD ngày 25/07/2023 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Khôi; để thu hồi khoản nợ cho NH T.

Trường hợp tài sản bảo đảm sau khi kê biên, phát mại không đủ trả nợ, NH T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản khác của Ông Dương Văn L để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho NH T cho đến khi thực tế trả hết (các) khoản nợ.

NH T và Ông Dương Văn L thống nhất thỏa thuận Ông Dương Văn L chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm: 60.349.439 đồng.

Hoàn trả cho NH T số tiền tạm ứng án phí là 59.500.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0033961 ngày 04/07/2024 của Chi cục thi hành án quận H, H(nay là Phòng Thi hành án K- H).

Ngoài ra, NH T, Ông Dương Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TANDTP H;
- VKSND K-H;
- Phòng THADS K- H;
- Lưu VP;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

H